

Bảo Yên, ngày 24 tháng 6 năm 2022

Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Vũ Thị Hương T - sinh năm 1994

Địa chỉ: Xóm C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Lào Cai.

- Anh Nguyễn Tiến D - sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố 6B, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Vũ Thị Hương T và anh Nguyễn Tiến D tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 21 tháng 3 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh chị sống chung hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, từ năm 2021 đến nay anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi không quan tâm thăm hỏi gì nhau. Chị T và anh D cùng xác định không còn tình cảm vợ chồng và cùng nhất trí thuận tình ly hôn, anh chị yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Vũ Thị Hương T và anh Nguyễn Tiến D có một con chung là cháu Nguyễn Tiến Đ sinh ngày 15/01/2018. Chị T và anh D thỏa thuận để chị Thảo là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 5.000.000đ/tháng cho đến khi cháu trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Hương T và anh Nguyễn Tiến D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Vũ Thị Hương T và anh Nguyễn Tiến D thoả thuận để anh D chịu toàn bộ tiền lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng.

Xét thấy anh chị đã thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 16 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Hương T và anh Nguyễn Tiến D.

Về con chung: Chị Vũ Thị Hương T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Tiến Đ sinh ngày 15/01/2018 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Tiến D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn anh Nguyễn Tiến D có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Vũ Thị Hương T có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Tiến D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Tiến D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003516 ngày 06/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, anh đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BY(2);
- UBND TT Pg;
- Chi cục THADS huyện BY(2);
- Các đương sự (2);
- Lưu Hsơ, tập QĐ.

THẨM PHÁN
(đã kí)

Hoàng Thị Giang Thanh